TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **TỈNH THANH HÓA** Số: 286/2025/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *TP.Thanh Hóa, ngày 03 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 341/2025/TLST-HNGĐ, ngày 06 tháng 5 năm 2025, về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Lê XL - sinh năm 1989

Nơi cư trú: Số nhà 58, đường TT, phường TT, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Đặng THT - sinh năm 1993

Nơi cư trú: Số nhà 12/130, đường TT, phường TT, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 26 tháng 5 năm 2025, các đương sự đã thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc dân sự, nội dung thỏa thuận cụ thể như sau:

[1] Về hôn nhân: Anh Lê XL và chị Đặng THT đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên anh chị thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Lê XL và chị Đặng THT có 01 con chung là cháu Lê BM - sinh ngày 07/02/2013. Ly hôn, anh chị thỏa thuận giao cháu Minh cho chị Thảo trực tiếp nuôi dưỡng, anh Linh có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng/01 tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 5 năm 2025 cho đến khi cháu Minh đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản, công nợ: Anh Lê XL và chị Đặng THT không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Lê XL và chị Đặng THT thỏa thuận, chị Thảo chịu trách nhiệm nộp lệ phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê XL và chị Đặng THT.

- Về con chung: Công nhận cháu Lê BM - sinh ngày 07/02/2013 là con chung của anh Linh, chị Thảo. Giao cháu Minh cho chị Thảo trực tiếp nuôi dưỡng, anh Linh có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng/01 tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 5 năm 2025 cho đến khi cháu Minh đủ 18 tuổi. Anh Linh có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ: Lê XL và chị Đặng THT không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Đặng THT nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị Thảo đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu: BLTU/24, số: 0006901, ngày 05/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Chị Thảo đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS TP Thanh Hóa;
- UBND phường TT, TPTH;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đỗ Xuân Hùng